

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/DS-ST**
Ngày: 26-3-2021
V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự
mua bán tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Thi
2. Bà Võ Thị Thúy An

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Danh Khênh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2020/TLST-DS ngày 16-10-2020 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Hộ kinh doanh M**

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị **Bùi Thúy D**, sinh năm 1996, trú tại: ấp M, xã M, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 25/9/2020) (có mặt)

2. Bị đơn: Bà **Đinh Thị O**, sinh năm 1961 (vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt); Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 06/10/2020 và trong quá trình xét xử, người đại*

*diện hợp pháp của nguyên đơn chị **Bùi Thúy Duy** trình bày:*

Ngày 13/11/2018 bà Đinh Thị O với Hộ kinh doanh M thống nhất thỏa thuận hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để bà O nuôi tôm với nhau, cụ thể Hộ kinh doanh sẽ cung ứng thức ăn tôm, thuốc và hóa chất cho nuôi trồng thủy sản cho bà O (hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng).

Hai bên thực hiện trong một thời gian dài thì đến ngày 21/3/2020 bà O còn nợ lại Hộ kinh doanh M tổng cộng số tiền 196.488.000 đồng. Do đó, ngày 31/7/2020 hai bên đối chiếu sổ sách thì bà O có ký xác nhận thừa nhận còn nợ số tiền trên, mặc dù có đòi nhiều lần nhưng đến nay bà O vẫn chưa trả.

Nay đại diện cho Hộ kinh doanh M yêu cầu bà Đinh Thị O phải trả cho Hộ kinh doanh M số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu tổng cộng là **206.856.000đ** (Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/12/2020 bị đơn bà **Đinh Thị O** trình bày:* Thừa nhận khoảng năm 2018 bà với Hộ kinh doanh M có thỏa thuận hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm với nhau.

Quá trình mua bán bà vẫn trả đủ tiền cho Hộ kinh doanh M, nhưng sau đó do làm ăn thua lỗ nên không khả năng tiếp tục trả số tiền còn thiếu.

Nay thừa nhận hiện còn nợ và đồng ý trả Hộ kinh doanh M số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu là **206.856.000đ** (Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng, đúng với yêu cầu của đại diện Hộ kinh doanh M nêu ra, nhưng không khả năng thanh toán một lần mà xin trả dần.

**** Tại phiên tòa:***

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn chị Bùi Thúy Duy vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày và yêu cầu như trên.

- Bị đơn bà Đinh Thị O vắng mặt lần thứ nhất, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn trong quá trình

giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Đinh Thị O phải trả cho nguyên đơn số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu là **206.856.000đ** (*Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý cho bị đơn bà Đinh Thị O biết và quy định thời gian để bị đơn có ý kiến về việc khởi kiện “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” của nguyên đơn Hộ kinh doanh M. Nhưng bị đơn bà O không có ý kiến gì và cũng không cung cấp chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Do đó, Tòa án vẫn tiến hành việc giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Ngày 11/12/2020 Tòa án nhận được đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải của chị Bùi Thúy D là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn. Như vậy, được xác định đây là vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: “.....*Một trong các đương sự đề nghị không tiến hành hòa giải*”.

Nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung, tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn bà O (đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử), nhưng bà O có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đồng thời tại phiên tòa, chị Bùi Thúy D là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không yêu cầu hoãn phiên tòa. Vì vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà Đinh Thị O theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và về thẩm quyền: Nguyên đơn Hộ kinh doanh M khởi kiện yêu cầu bà Đinh Thị O phải trả số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu. Do đó, quan hệ pháp luật trong trường hợp này được xác định là *tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản* và bà

O có nơi cư trú cũng như nơi thực hiện hợp đồng là tại ấp Tân Bình, xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày thừa nhận của bị đơn tại biên bản lấy lời khai ngày 18/12/2020 và lời trình bày của đương sự có mặt tại phiên tòa hôm nay, có cơ sở để xác định: Ngày 13/11/2018 Hộ kinh doanh M với bà Đinh Thị O đã thống nhất thỏa thuận hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để bà O nuôi tôm với nhau. Quá trình thực hiện hợp đồng bà O đã vi phạm thỏa thuận giữa hai bên là không thanh toán tiền cho Hộ kinh doanh nên còn thiếu lại Hộ kinh doanh M số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu là **206.856.000đ** (*Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng.

Vì vậy, hiện nay bà O phải trả số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu là **206.856.000đ** (*Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng, vì đây là nghĩa vụ trả nợ của bên mua tài sản theo quy định tại Điều 274, 275, 280, 430, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận toàn bộ.

Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị đơn bà Đinh Thị O phải chịu **10.342.800** đồng (**206.856.000đ x 5%**) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Áp dụng các điều 274, 275, 280, 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Buộc bà Đinh Thị O phải trả cho Hộ kinh doanh M số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản để nuôi tôm còn thiếu là **206.856.000đ** (*Hai trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), trong đó: Gốc 196.488.000 đồng, lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 22/3/2020 đến ngày 02/10/2020 (06 tháng 10 ngày) bằng 10.368.000 đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Hộ kinh doanh M, nếu bà Đinh Thị O không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên cho Hộ kinh doanh M thì hàng tháng bà Đinh Thị O còn phải trả tiền lãi cho Hộ kinh doanh M theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

- Bị đơn bà Đinh Thị O phải chịu **10.342.800** đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Hộ kinh doanh M **5.171.400** đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009929 ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2021); đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh KG;
- VKS huyện, tỉnh;
- Các Đ/s;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu (HSVA, VPTA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Mỹ Linh